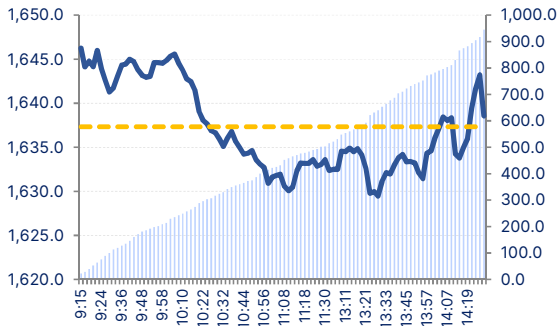


Phiên giao dịch ngày:

10/9/2025

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,643.26	274.60
% Thay đổi Index	↑ 0.36%	↓ -0.08%
KLGD (CP)	1,011,496,211	166,175,729
GTGD (tỷ đồng)	29,888.00	3,666.32
% Thay đổi GTGD	-5.81%	70.36%

Diễn biến VN-INDEX



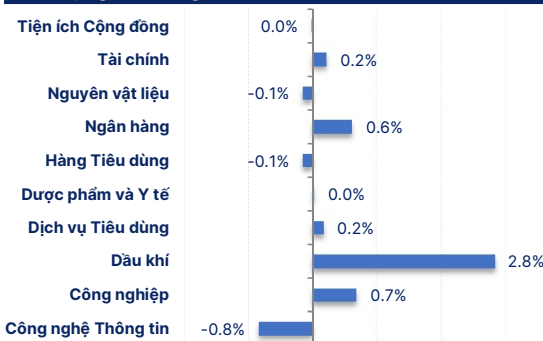
Top Giao dịch NDTNN HOSE (Tỷ đồng)

HPG -338.24 tỷ	MBB -180.37 tỷ	SSI -121.12 tỷ	DXG -72.19 ...
	DIG -160.28 tỷ	STB -105.20 tỷ	GMD -64.60 ...
MWG -289.99 tỷ	NVL -157.66 tỷ	VHM -95.98 tỷ	KBC -62.66 ...
	VND -87.11 tỷ	FPT -62.46 ...	
	TCB -141.22 tỷ	VCI -87.03 tỷ	ACB -59.70 ...

GT Bán: -4798.85

1865.75 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau phiên phục hồi với thanh khoản thấp, VN-INDEX đầu phiên hôm nay tiếp tục hướng đến vùng giá quanh 1.650 điểm, thanh khoản tiếp tục giảm khá mạnh khi tâm lý e ngại lượng cổ phiếu giá cao ngày 08/09/2025 về tài khoản, nhưng cũng thể hiện áp lực cung không lớn. VN-INDEX chịu áp lực điều chỉnh về 1.630 điểm và phục hồi. Kết phiên VN-INDEX tăng 5,94 điểm (+0,36%) lên mức 1.643,26 điểm, dưới kháng cự 1.650 điểm. Trong khi VN30 tăng 3.46 điểm (+0,19%) lên mức 1.828,63 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 1.800 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về phục hồi sau áp lực bán khá đột biến với 149 mã tăng giá, phân hóa mạnh. Khá nổi bật ở một số mã dầu khí, xây dựng, cảng biển... Đa số vẫn phục hồi kém và chịu áp lực điều chỉnh, bán giá cao với 171 mã giảm giá. Tập trung nhiều ở nhóm bất động sản, chứng khoán, khu công nghiệp và 55 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tiếp tục giảm, khối lượng giao dịch trên HOSE giảm -17,8% so phiên trước. Thể hiện mức độ phục hồi không đồng đều, giảm mạnh các vị thế đầu cơ ngắn hạn. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh trong phiên hôm nay trên HOSE với giá trị -2.933,1 tỷ đồng.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2509 giảm 0,2 điểm (-0,01%) về mức 1.824,8 điểm. Chênh lệch âm mở rộng lên -3,83 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn 411FA000, VN30F2512, 411G3000 chênh lệch âm từ -9,43 điểm đến -24,63 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch giảm -9,6% so với phiên trước. Cho thấy các hoạt động đầu cơ và phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở giảm. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2509 điều chỉnh với vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1.810 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 41.550, giảm mạnh các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn của VN-INDEX đang chuyển sang giai đoạn tích lũy sau tăng mạnh, đầu cơ đột biến. Đây là diễn biến tương đối hợp lý trong giai đoạn hiện nay. VN-INDEX đang tích lũy trong biên độ hẹp với vùng kháng cự 1.650 điểm - 1.670 điểm và vùng hỗ trợ quanh 1.600 điểm. VN-INDEX chỉ có thể cải thiện xu hướng tích cực trở lại khi vượt lên vùng kháng cự quanh 1.650 điểm, tương ứng giá trung bình 20 phiên gần nhất.

Sau giai đoạn tăng mạnh, thanh khoản rất đột biến. Thanh khoản thị trường đang nhanh chóng giảm mạnh với khối lượng giao dịch trên HOSE dưới 01 tỷ cổ phiếu/phiên. Diễn biến này khá phù hợp với những nhận định của chúng tôi trước đây. Các hoạt động đầu cơ nóng đã giảm mạnh. Thị trường cần giai đoạn cân bằng để đánh giá triển vọng tăng trưởng mới khi gần kết thúc quý III. Điểm tích cực là với thanh khoản ở mức thấp, nhà đầu tư có thể đánh giá các cổ phiếu chất lượng tốt, có khả năng phục hồi mạnh mẽ, dẫn dắt thị trường trong xu hướng trung dài hạn của thị trường vẫn đang tăng trưởng. Với triển vọng thị trường sẽ được FTSE Russell nâng hạng từ thị trường cận biên lên mới nổi thứ cấp khi Báo cáo Phân loại quốc gia cổ phiếu tháng 9/2025 sẽ được công bố sau khi thị trường Mỹ đóng cửa vào ngày 7/10/2025 tới.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
HDB	31.60	26-26.8	34-36	24.5	7.7	31.4%	12.8%	Theo dõi giải ngân
TPB	19.20	16-16.7	23-25	15	7.9	17.5%	7.0%	Theo dõi giải ngân
FRT	128.50	126-128	150-151	124	40.6	23.3%	343.7%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	16.30	15.1	20-21	16.5	7.9%	Nắm giữ
10/6/2025	DPM	26.35	18.6	30-31	27.5	41.7%	Nắm giữ
22/8/2025	FRT	128.50	129.5	150-151	125	-0.8%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

Ngân hàng Việt trước ngưỡng cửa trung tâm tài chính quốc tế

Thời điểm Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam đi vào hoạt động cũng là lúc các ngân hàng thương mại trong nước chịu áp lực cạnh tranh đa tầng với các định chế tài chính quốc tế.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) cũng công bố dự thảo đề xuất điều kiện về tổng tài sản với các đơn vị muốn thành lập ngân hàng thương mại trong trung tâm, gồm: tối thiểu 100.000 tỉ đồng với ngân hàng 100% vốn trong nước; tối thiểu 10 tỉ đô la Mỹ với ngân hàng 100% vốn nước ngoài; tối thiểu 20 tỉ đô la Mỹ với chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Các ngân hàng cũng phải kinh doanh có lãi trong ba năm liền trước năm đưa ra đề nghị lập ngân hàng con tại trung tâm. Đồng thời, đảm bảo nợ xấu không vượt quá 3% và tuân thủ các tỷ lệ an toàn, có hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả. Chủ sở hữu phải có văn bản cam kết với nội dung "Đề án thành lập, phương án kinh doanh khả thi, bảo đảm không gây ảnh hưởng đến sự an toàn, ổn định của hệ thống tổ chức tín dụng."

Nghị định 232 mở lối cho thị trường: Doanh nghiệp và ngân hàng sẵn sàng 'tăng cung' vàng

Nghị định 232/2025/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực từ 10/10/2025, đánh dấu bước chuyển lớn trong quản lý vàng. Doanh nghiệp và ngân hàng thương mại đồng loạt chuẩn bị nhập khẩu, sản xuất vàng miếng, hướng tới tăng nguồn cung, đáp ứng nhu cầu của người dân, minh bạch hóa thị trường.

Trao đổi với báo chí, ông Đào Công Thắng, Quyền Tổng giám đốc Công ty SJC, cho biết: Nghị định 232 có hiệu lực từ ngày 10/10/2025 mở ra điều kiện thuận lợi để công ty chủ động hơn trong hoạt động sản xuất và cung ứng vàng miếng cho thị trường"

Triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam từ 9/9/2025

Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc vừa ký ban hành Nghị quyết số 5/2025/NQ-CP ngày 9/9/2025 của Chính phủ về việc triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 9/9/2025; thời gian thực hiện thí điểm là 5 năm.

Nghị quyết này quy định về triển khai thí điểm chào bán, phát hành tài sản mã hóa, tổ chức thị trường giao dịch tài sản mã hóa và cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa; quản lý nhà nước về thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam.

Đối tượng thực hiện thí điểm bao gồm: Tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa; tổ chức phát hành tài sản mã hóa; tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia đầu tư tài sản mã hóa và hoạt động trên thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam trong phạm vi quy định tại Nghị quyết này.

Số lượng tài khoản chứng khoán mở mới lập đỉnh 1 năm

Theo Tổng Công ty Thanh toán và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, tính đến hết tháng 8/2025, thị trường chứng khoán Việt Nam có gần 10,7 triệu tài khoản, tăng 257.6 ngàn tài khoản so với cuối tháng 7 và tăng gần 1,5 triệu tài khoản so với đầu năm.

Đối với nhà đầu tư trong nước, các cá nhân đóng góp gần 10,7 triệu tài khoản, tăng hơn 257 ngàn tài khoản so với cuối tháng 7. Trong khi đó, nhà đầu tư tổ chức tăng 164 tài khoản, lên gần 18,7 ngàn tài khoản.

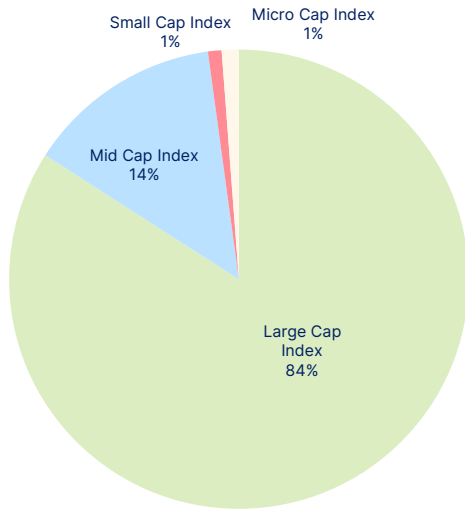
VBMA: Trái phiếu doanh nghiệp mua lại trong tháng 8 tăng 70% so với cùng kỳ

Dữ liệu từ VBMA (Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam) tổng hợp từ HNX và SSC, tính đến ngày công bố thông tin 31/08/2025, có 43 đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) trong tháng 8 với giá trị gần 45.7 ngàn tỷ đồng.

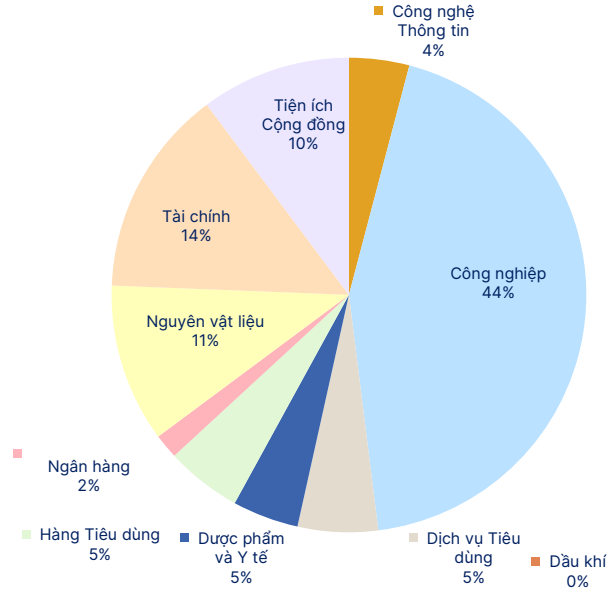
Trong tháng 8, các doanh nghiệp đã mua lại hơn 27 ngàn tỷ đồng trái phiếu trước hạn, tăng 70% so với cùng kỳ. Trong 4 tháng còn lại của năm 2025, ước tính còn khoản 70 ngàn tỷ đồng trái phiếu đáo hạn. Phần lớn là trái phiếu bất động sản với gần 30 ngàn tỷ đồng, chiếm 49%.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	542,283	17.2%	4,148	15.6	2.5
VIC	497,810	8.5%	3,487	37.1	3.1
VHM	416,492	13.6%	6,985	14.5	1.8
BID	285,418	17.0%	3,683	11.0	1.8
TCB	272,820	14.0%	3,018	12.8	1.7

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	96,482,877	18.4%	2,388	7.4	1.3
HPG	52,997,604	11.5%	1,750	16.5	1.8
VIX	51,785,584	12.4%	1,385	25.6	3.1
SSI	43,437,441	11.3%	1,574	26.7	2.7
SSB	30,878,425	18.7%	2,416	8.1	1.4

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
PMG	↑ 7.0%	3.6%	528	15.4	0.6
HT1	↑ 7.0%	2.9%	373	46.2	1.3
S4A	↑ 7.0%	19.5%	2,601	13.8	2.8
DAT	↑ 6.9%	6.4%	843	10.1	0.6
C47	↑ 6.9%	6.4%	786	13.8	0.8

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	↓ -6.9%	-15.6%	(1,660)	-	0.3
NVT	↓ -6.1%	1.6%	98	87.3	1.4
HRC	↓ -4.4%	11.1%	2,158	14.6	1.6
VRC	↓ -4.1%	0.9%	220	67.2	0.6
TCI	↓ -4.0%	5.1%	548	22.8	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	788,500	11.7%	2,193	14.8	1.7
KHG	556,300	1.2%	136	52.3	0.6
BAF	542,099	15.4%	1,975	17.3	2.4
DBC	531,701	22.3%	4,113	6.9	1.4
UEVFN	362,400	N/A	N/A	N/A	N/A

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	(11,784,829)	11.5%	1,750	16.5	1.8
NVL	(9,973,500)	0.4%	85	191.4	0.6
DIG	(6,726,844)	1.7%	211	114.7	1.9
MBB	(6,652,775)	20.5%	3,046	8.7	1.7
MWG	(3,851,268)	16.8%	3,304	23.0	3.7

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41 Ngõ Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan Số 235 Đồng Khởi, P. Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: (84-8)-3915 1368

Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng

Tel: (84-511)-352 5777

Fax: (84-511)-352 5779